

Giáo Án Tiếng Việt 5

TUẦN 1

BÀI 1. TRẺ EM NHƯ BÚP TRÊN CÀNH

CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM

1. Trao đổi

1.1. Tìm hình ảnh so sánh trong câu thơ dưới đây. Em có cảm nghĩ gì về hình ảnh so sánh đó?

Trẻ em như búp trên cành

Biết ăn ngủ, biết học hành là ngoan.

Bước 1: Tổ chức cho HS chơi trò chơi tiếp sức.

– Cách chơi: Giáo viên chia bảng làm 2 phần, viết (dán) lên mỗi từ *trẻ em* và *búp trên cành* lên một phần của bảng. Chia lớp thành 2 nhóm (mỗi nhóm là một dãy bàn).

– Yêu cầu mỗi nhóm lần lượt cử các thành viên lên bảng viết những từ gợi tả hình ảnh liên quan đến 2 sự vật trên bảng trong vòng 3 – 4 phút (tuỳ vào tình hình lớp học, giáo viên xác định thời gian hợp lí để mỗi nhóm có thể viết được 8 – 10 từ theo yêu cầu). Trước khi HS 2 nhóm chơi, GV làm mẫu với 1 từ.

Ví dụ: Trẻ em – xinh xắn, nụ cười, đầy sức sống...; búp trên cành – non tơ, mơn mớn,...

– Mời 1 – 2 học sinh nêu điểm giống nhau giữa trẻ em và búp trên cành (VD: non nớt, đầy sức sống, cần được chăm sóc, cần được bảo vệ,...).

Bước 2: GV giới thiệu câu thơ và nêu yêu cầu tìm hiểu về hình ảnh so sánh.

– Bác Hồ của chúng ta từng viết: “Trẻ em như búp trên cành/ Biết ăn ngủ, biết học hành là ngoan” (kết hợp chiếu 2 câu thơ lên); Nêu yêu cầu:

+ Em hãy tìm hình ảnh so sánh trong câu thơ trên. (*Trẻ em như búp trên cành*).

+ Trong câu thơ, những sự vật nào được so sánh với nhau? (*Trẻ em so sánh với búp trên cành*)

+ Theo em, vì sao *trẻ em* lại được so sánh với *búp trên cành*? (HS dựa vào kết quả của trò chơi tiếp sức ở bước 1 để trả lời câu hỏi. VD: Vì trẻ em và búp trên cành có

nhiều đặc điểm giống nhau: xinh xắn, đáng yêu nhưng non nớt, cần được chăm sóc, cần được bảo vệ để lớn lên cứng cáp, khoẻ mạnh,...).

1.2. Em hiểu câu thơ trên muốn nói điều gì?

– Học sinh trả lời cá nhân.

a) *Với trẻ em?* – Trẻ em phải ngoan (ăn ngoan, ngủ ngoan, học hành ngoan, ...).

b) *Với mọi người?* – Mọi người phải nâng niu, chăm sóc, giúp đỡ các em để các em luôn khoẻ mạnh và hạnh phúc.

2. Giáo viên giới thiệu chủ điểm và Bài đọc 1

Qua hoạt động khởi động vừa rồi, các em đã biết trẻ em rất đáng yêu, các em xứng đáng nhận được tình yêu, sự quan tâm, chăm sóc, giáo dục đặc biệt mà mọi người dành cho. Trong chủ điểm đầu tiên của lớp 5 – *Trẻ em như búp trên cành*, chúng ta sẽ tìm hiểu về những điểm đáng yêu của trẻ em cũng như những điều tốt đẹp nhất mà gia đình và xã hội dành cho các em. Chúng ta sẽ bắt đầu từ tình cảm và lời dặn dò của Bác Hồ đối với thế hệ trẻ trong *Thư gửi các học sinh* ở bài đọc 1.

BÀI ĐỌC 1

THƯ GỬI CÁC HỌC SINH

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Phát triển các năng lực đặc thù

1.1. Phát triển năng lực ngôn ngữ

– Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng. Tốc độ đọc khoảng 90 – 95 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn lớp 4.

– Hiểu nghĩa của các từ ngữ được chú giải trong bài. Chú ý một số từ địa phương Bắc Bộ được sử dụng trong bức thư: *giời – trời, giờ đi – trở đi*. Hiểu được nội dung và ý nghĩa của bài đọc: Bác Hồ gửi thư cho học sinh cả nước nhân ngày khai trường đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, căn dặn học sinh nỗ lực học tập để mai sau xây dựng đất nước, đưa dân tộc Việt Nam bước tới đài vinh quang sánh vai với các cường quốc năm châu.

1.2. Phát triển năng lực văn học

– Cảm nhận được tình yêu thương, sự tin cậy của Bác Hồ đối với học sinh cả nước.

– Cảm nhận được hình ảnh đẹp “dân tộc Việt Nam bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu”.

2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất

2.1. Phát triển các năng lực chung

- *Năng lực giao tiếp và hợp tác*: Chủ động trao đổi, thảo luận với bạn để tìm hiểu nghĩa các từ khó, từ ít dùng; trả lời các câu hỏi đọc hiểu trong bài.

- *Năng lực tự chủ và tự học*: Chủ động tìm hiểu các thông tin về ngày khai giảng đầu tiên; về tình hình đất nước tại thời điểm năm 1945; về tình cảm của và sự quan tâm của Bác đối với thế hệ trẻ để hiểu rõ về nội dung bài đọc.

- *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo*: Từ những dẫn dắt của Bác, tự xác định nhiệm vụ học tập và đề ra quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập.

2.2. Bồi dưỡng phẩm chất chủ yếu

Phẩm chất yêu nước: Thể hiện được quyết tâm học tập, rèn luyện để mai sau góp phần xây dựng đất nước.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

– GV chuẩn bị: máy tính, máy chiếu, tranh minh họa nội dung bài đọc.

– HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập một; vở ô li hoặc vở bài tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG	
<p>- Đây là tiết học đầu tiên trong tuần, hoạt động khởi động được thực hiện trong phần chia sẻ về chủ điểm. Giáo viên có thể giới thiệu thêm về thư Bác Hồ gửi:</p> <p><i>“Tháng Tám năm 1945, nhân dân ta vùng lên đánh đổ ách đô hộ của thực dân Pháp và phát xít Nhật, giành lại độc lập cho đất nước sau gần 80 năm làm nô lệ. Ngày 2-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn Độc lập ở Quảng trường Ba Đình (Thủ đô Hà Nội), đánh dấu sự ra đời của nước Việt Nam</i></p>	

Dân chủ Cộng hoà (nay là nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam). Bài đọc được trích từ bức thư Bác Hồ gửi cho HS cả nước nhân ngày khai giảng năm học đầu tiên của nước Việt Nam mới.”

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Mục tiêu:

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng.
- Hiểu nghĩa của các từ ngữ được chú giải trong bài. Chú ý một số từ địa phương Bắc Bộ được sử dụng trong bức thư: *giời – trời, giở đi – trở đi.*
- Hiểu được nội dung và ý nghĩa của bài đọc

Hoạt động 1: Đọc thành tiếng

- Cách tiến hành:

– GV đọc mẫu, kết hợp giải nghĩa từ ngữ khó và những từ ngữ khác, nếu thấy cần thiết đối với HS địa phương, ví dụ: *hết thảy; đồng bào; nô lệ...*

- GV tổ chức cho HS chia đoạn và đọc nối tiếp các đoạn theo nhóm.

Bức thư gồm 2 đoạn: + Đoạn 1: Từ đầu đến ...*Vậy các em nghĩ sao?*. Giọng đọc hào hứng, vui vẻ. Hai câu cuối (*Các em được hưởng sự may mắn đó là nhờ sự hi sinh của biết bao nhiêu đồng bào các em. Vậy các em*

- HS lắng nghe GV đọc mẫu, đọc thầm theo.
- HS cùng GV giải nghĩa từ khó.
- *Việt Nam Dân chủ Cộng hoà*: tên nước ta từ 2-9-1945 đến 2-7-1976.
- *Tựu trường*: (học sinh) tập trung tại trường để chuẩn bị cho năm học mới.
- *Bao nhiêu cuộc chuyển biến khác thường*: ý nói những sự kiện lớn từ giữa năm 1945 đến ngày khai giảng, nổi bật là cuộc Cách mạng tháng Tám và sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

<p><i>ngữ sao?</i>) đọc với giọng trầm lắng. + Đoạn 2: Phần còn lại. Giọng đọc ôn tồn, tha thiết (lời khuyên bảo).</p> <p>- GV tổ chức và hướng dẫn cho HS luyện đọc theo nhóm.</p> <p>+ GV chia nhóm, yêu cầu từng nhóm HS đọc bài, mỗi nhóm 4 em đọc tiếp nối đến hết bài.</p> <p>+ GV sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc cho HS. Nhắc HS ngắt nghỉ hơi ở các dấu chấm, dấu phẩy, giọng đọc thể hiện sự hào hứng, vui vẻ ở đoạn 1 và ôn tồn, tha thiết ở đoạn 2.</p> <p>- GV mời đại diện nhóm đọc (ít nhất là 2 nhóm), sau đó cho các HS khác nhận xét.</p> <p>- GV nhấn mạnh vào những từ ngữ khó đọc và những từ ngữ dễ mắc lỗi sai khi đọc: <i>giời; giờ đi. nghĩ...</i></p> <p>Hoạt động 2: Đọc hiểu</p> <p>- Cách tiến hành</p> <p>- GV mời 5 HS tiếp nối nhau đọc to, rõ ràng 5 câu hỏi:</p> <p>- GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài đọc, thảo luận nhóm 4 người theo các câu hỏi tìm</p>	<p>- <i>80 năm giời nô lệ</i>: 80 năm nước ta bị thực dân Pháp đô hộ.</p> <p>- <i>Cơ đồ</i>: sự nghiệp lớn; ở đây có nghĩa là đất nước, giang sơn.</p> <p>- <i>Hoàn cầu</i>: thế giới.</p> <p>- <i>Các cường quốc năm châu</i>: các nước giàu mạnh trên thế giới.</p> <p>- Một số nhóm đọc to trước lớp theo yêu cầu của giáo viên. Các nhóm còn lại nhận xét bạn đọc.</p> <p>- Học sinh phát hiện những từ khó đọc, thực hành luyện đọc từ khó.</p> <p>- HS đọc nối tiếp 5 câu hỏi theo yêu cầu của GV.</p> <p>(1) <i>Ngày khai trường năm 1945 có gì đặc biệt so với những ngày khai trường khác?</i></p>
---	---